TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 612/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 5 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 497/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thúy Thùy N, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Số A, đường H, khu phố C, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Số D, đường Đ, Ấp E, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/10/2017 theo giấy chứng nhận kết hôn số 235 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm dẫn đến hay cải vả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống rất mệt mỏi, quan điểm sống khác biệt nhau. Hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 3 năm 2025. Nay bà N, ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T xác định có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 28/12/2017. Hai bên thỏa thuận, bà Nguyễn Thúy Thùy N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Minh K, ông Nguyễn Ngọc T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 (*năm triệu*) đồng.

Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ khi quyết định này có hiệu lực đến khi con chung tròn 18 tuổi. Các bên tự thực hiện việc cấp dưỡng hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 235, quyển số 01/2008 của Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T xác định có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 28/12/2017. Hai bên thỏa thuận, bà Nguyễn Thúy Thùy N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Minh K, ông Nguyễn Ngọc T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 (*năm triệu*) đồng.

Ông Nguyễn Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn

Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ khi quyết định này có hiệu lực đến khi con chung tròn 18 tuổi. Các bên tự thực hiện việc cấp dưỡng hoặc thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thúy Thùy N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Ngọc T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông Nguyễn Ngọc T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, bà Nguyễn Thúy Thùy N và ông Nguyễn Ngọc T mỗi người chịu là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà N, ông T đã nộp là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu số 0071866 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N và ông T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND P. Hiệp Thành, Q.12;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo